



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Unit 12 At the lake · Lesson 2–3 (SGK tr. 52–53)



Tuần 25

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Write the letter – viết chữ L hoa, l thường theo mẫu

Mẫu: L I L I L

Mỗi dòng một chữ: dòng trên chữ L hoa, dòng dưới chữ l thường. Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu



us



ake



eaf



emons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu



ake



eaf



emons



b s



s n

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ



sun



lemons



bus



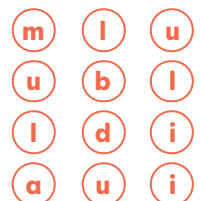
lake



leaf

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

- Bố mẹ đọc «lake» – chữ cái đầu là:
- Bố mẹ đọc «leaf» – chữ cái đầu là:
- Bố mẹ đọc «lemons» – chữ cái đầu là:
- Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào?



Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

- Bố mẹ đọc: «Look at the leaf.» Câu này nghĩa là:
 (A) Nhìn những quả chanh kia. (B) Nhìn chiếc lá kia.
- Bố mẹ đọc: «Look at the lemons.» Câu này nghĩa là:
 (A) Nhìn những quả chanh kia. (B) Nhìn chiếc lá kia.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 25

Bài 1: Write the letter – viết chữ L hoa, l thường theo mẫu

LI

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

 - bus  - lake  - leaf  - lemons

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

 - lake  - leaf  - lemons  - bus  - sun

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

 - lake  - leaf  - lemons  - bus  - sun

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. **B** (l) 2. **C** (l) 3. **A** (l) 4. **B** (u)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. **B** (Nhìn chiếc lá kia.) 2. **A** (Nhìn những quả chanh kia.)

onthi.app/phieu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án



Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5